TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11** **TỈNH QUẢNG NGÃI** Số: 10/2025/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** *Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 32/2025/TLST-HNGĐ, ngày 01/8/2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H (Nguyễn Thị Thu H), sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Sa L, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn: Ông Nguyễn Tiến Ph, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Sa L, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/8/2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thoả thuận thuận tình ly hôn giữa:

Bà Nguyễn Thị H (Nguyễn Thị Thu H), sinh năm 1971 và ông Nguyễn Tiến Ph, sinh năm 1964.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Tiến D, sinh ngày 14/8/2009, cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành. Ông Nguyễn Tiến Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

Đối với ba con chung là Nguyễn Phương Đ, sinh ngày 10/02/1991, Nguyễn Tiến N, sinh ngày 02/3/1994; Nguyễn Thị Mỹ L, sinh ngày 18/01/1996, hiện nay đã trưởng thành, sống tự lập nên các đương sự không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị H (Nguyễn Thị Thu H) và ông Nguyễn Tiến Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội và mục A phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Toà án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

Bà Nguyễn Thị H tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Nguyễn Thị H đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000513, ngày 31/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Quảng Ngãi;
- Phòng THADS khu vực 11- Quảng Ngãi;
- UBND xã Bố Trạch, tỉnh Quảng Trị;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Phượng